

Trên thế giới có khoảng 130 nước đang phát triển với dân số ước chừng 4,1 tỉ người, chiếm 77% dân số thế giới. Vậy mà tổng sản phẩm quốc dân (GNP) của tất cả những nước này lại ít hơn 14% GNP của thế giới. Khoảng cách giữa những nước công nghiệp tiên tiến và những nước đang phát triển ngày càng mở rộng. Không kể những nước châu Á có nền kinh tế mới được công nghiệp hóa và một số nước sản xuất được dầu, hầu hết các nước đang phát triển phải đối phó với những vấn đề khó khăn như tình trạng kinh tế đình trệ, nợ nần, thâm hụt ngoại thương và mức sống nghèo khổ gia tăng. Tình trạng giao thông, viễn thông, năng lượng, kỹ nghệ và cơ sở hạ tầng của những nước này còn lạc hậu. Để thoát khỏi những vòng luẩn quẩn

không chỉ giúp ích cho các nước đang phát triển mà còn rất cần thiết cho nền hòa bình và thịnh vượng của toàn thế giới, sự đương đầu khó khăn với vấn đề ô nhiễm môi trường mang tính toàn cầu, trong đó khoản viện trợ của Nhật đóng vai trò quan trọng trong việc hợp tác của các nước tiên tiến và các nước đang phát triển.

Thông qua kinh nghiệm của mình cũng như qua việc viện trợ cho các nước Đông Á, Nhật Bản nhận thấy sự phát triển của một đất nước phải dựa vào những nỗ lực tự thân mới có thể dẫn đến một nền kinh tế cất cánh. Nhật đang thực hiện những bước đi tích cực trong việc viện trợ các nước đang phát triển vì mục tiêu chung của toàn nhân loại là hòa bình, dân chủ và thịnh vượng.

NHỮNG NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VÀ CÁC MỨC ĐỘ VIỆN TRỢ



NHỮNG DỮ LIỆU CƠ BẢN VỀ VIỆN TRỢ PHÁT TRIỂN CỦA NHẬT BẢN

do chậm phát triển, sự nỗ lực phát triển của chính những nước này thật quan trọng, bên cạnh đó sự viện trợ của Nhật và các nước tiên tiến cũng rất cần thiết.

NHỮNG Ý TƯỞNG CƠ BẢN

Ngày 30.6.1992, Hội đồng nội các Nhật đã thông qua Hiến chương viện trợ phát triển chính thức của Nhật (ODA), giới thiệu chính sách viện trợ toàn diện và lâu dài của mình. Nội dung cơ bản của hiến chương này là viện trợ cho những nỗ lực tự thân của các nước đang phát triển nhằm đạt được tăng trưởng kinh tế, đặt nền tảng trên những quan điểm nhân đạo, sự nhận thức về mối liên thuộc của cộng đồng quốc tế và vấn đề bảo vệ môi trường thế giới.

Đó cũng chính là những nhận thức về số đông dân chúng ở những nước đang phát triển còn sống trong cảnh nghèo đói, sự viện trợ của Nhật

Những nguyên tắc cơ bản

Theo hiến chương ODA của Nhật, có 4 nguyên tắc cơ bản sau:

1. Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế phải song hành với nhau.
2. Không chấp nhận bất kỳ việc sử dụng ODA vào mục đích quân sự và gây ra sự xung đột giữa các nước.
3. Chú ý toàn diện đến xu hướng gia tăng chi phí quốc phòng, sản xuất và xuất nhập khẩu vũ khí.
4. Chú ý toàn diện đến những nỗ lực phát triển quá trình dân chủ hóa và theo hướng kinh tế thị trường.

Nhật Bản xem vấn đề bảo vệ môi trường như một yếu tố hàng đầu trong chính sách viện trợ của mình. Nhật đã thông báo mục tiêu mới tại Hội nghị về môi trường và phát triển của Liên Hiệp Quốc vào tháng 6.1992. Theo mục tiêu đó Nhật đang cố gắng mở rộng viện trợ song phương và đa phương khoảng từ 7 đến 7,7 tỉ USD về vấn đề môi trường

theo kế hoạch 5 năm bắt đầu từ năm tài chính 1992. Xem môi trường là một yếu tố ưu tiên, Nhật có kế hoạch hợp tác để bảo vệ những rừng nhiệt đới, nước và khí trời cũng như đẩy mạnh khả năng giải quyết những vấn đề ô nhiễm môi trường của các nước đang phát triển bằng những kinh nghiệm và bí quyết công nghệ của Nhật. Điều cực kỳ quan trọng là phải có những cuộc đối thoại về chính sách với các nước đang phát triển kể cả việc tìm kiếm, thiết lập và thực hiện những dự án có chất lượng; tăng cường sự hiểu biết sâu sắc và mối quan tâm chung về vấn đề bảo vệ môi trường.

Những mục tiêu trung hạn

Năm 1992, tổng số khoản viện trợ ODA của Nhật lên đến 11.130 triệu USD (1.435 tỉ Yên), được xem là đứng nhất nhì trong số những nước của Ủy ban viện trợ phát triển (DAC). Nhật đã hoàn thành mục tiêu trung hạn lần thứ tư với khoản viện trợ ở mức 49,6 tỉ USD trong kế hoạch 5 năm (1988-1992). Mục tiêu trung hạn lần thứ năm được Nhật xác định như sau:

1. Thời gian: 5 năm (93-97)
2. Tổng số: 70-75 tỉ USD
3. Bảo đảm tỉ lệ gia tăng đều đặn ODA/GNP
4. Gia tăng tỉ lệ viện trợ không hoàn lại và cho vay
5. Tập trung vào những vấn đề toàn cầu, những nhu cầu cơ bản của con người, phát triển nhân lực và cơ sở hạ tầng.

6. Tăng cường nhân viên làm công tác viện trợ, khảo sát nghiên cứu để viện trợ và hợp tác gần bó hơn với các tổ chức phi chính phủ (NGO).

Các loại viện trợ ODA

Có 4 loại viện trợ chính trong ODA:

1. Viện trợ không hoàn lại
2. Hợp tác kỹ thuật
3. Cho vay cấp nhà nước
4. Đóng góp và hợp tác với các tổ chức quốc tế.

Viện trợ không hoàn lại được ưu tiên dành cho những quốc gia và khu vực đang ở tình trạng rất lạc hậu để phát triển. Khoản viện trợ này phục vụ cho các chương trình y tế, giáo dục và nghiên cứu, nông nghiệp, phúc lợi công cộng và môi trường, giao thông vận tải và thông tin liên lạc. Hình thức viện trợ bao gồm xóa nợ, viện trợ không cần dự án và quy mô nhỏ cho các tổ chức phi chính phủ (NGO), chính quyền địa phương và các tổ chức tương tự khác. Ngoài ra Nhật còn dành khoản viện trợ này cho các dự án về ngư nghiệp, viện trợ khẩn cấp cho những vùng có thiên tai, viện trợ cho các hoạt động văn hóa giáo dục, viện trợ thực phẩm, viện trợ cho việc phát triển nông sản như phân bón, thuốc

trừ sâu và nông cơ.

Hợp tác kỹ thuật cấp nhà nước bao gồm:

1. Nhận huấn luyện các kỹ thuật viên

2. Gọi chuyên gia sang giúp đỡ

3. Cung cấp vật tư thiết bị

4. Những dự án kỹ thuật gồm 3 yếu tố trên

5. Nghiên cứu và phát triển

6. Gọi những người Nhật tình nguyện ra nước ngoài hợp tác giúp đỡ.

Khoản cho vay cấp nhà nước nhằm cung cấp tài chính với lãi suất thấp, có thể trả trong một thời hạn lâu dài. Hình thức này nhằm tài trợ cho những quốc gia đang ở giai đoạn phát triển kinh tế và chuẩn bị cơ sở hạ tầng KT-XH để cất cánh.

Sự hợp tác song phương thông qua những tổ chức quốc tế là loại viện trợ trung lập về chính trị như giúp đỡ người tị nạn và nạn nhân của những tai họa cùng vấn đề bảo vệ môi trường và ma túy trên toàn thế giới.

Tỉ lệ phân phối các loại viện trợ năm tài chính 1992 tính bằng USD như sau

- Viện trợ không hoàn lại: 1.733 triệu

- Hợp tác kỹ thuật: 2.130 triệu

- Cho vay cấp nhà nước 4.620 triệu

- Đóng góp vào các tổ chức quốc tế 2.848 triệu

Tổng số 11.330 triệu USD

Châu Á là khu vực ưu tiên nhận viện trợ của Nhật

Châu Á là nơi nhận được nhiều viện trợ ODA song phương hơn các khu vực khác trên thế giới. Điều này phản ánh mối liên hệ gần gũi về lịch sử, địa lý, kinh tế và chính trị đối với Nhật Bản cũng như trên một nửa dân số thế giới còn sống nghèo khổ đều tập trung ở châu Á. Đây là một khu vực quan trọng để thực hiện những quan điểm nhân đạo của Nhật. Đồng thời các quốc gia châu Á ở vùng Viễn Đông cũng như các nước ASEAN đang có nền kinh tế phát triển năng động, đầu tư và tăng cường sự phát triển ở những vùng này có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển kinh tế thế giới.

Tỷ lệ phân phối viện trợ song phương ODA ở các khu vực:

Châu Á 65%

Trung Đông 4%

Châu Phi 10%

Trung & Nam Mỹ 10%

Châu Đại dương 2%

Châu Âu và những nơi khác 10%

Tổng số viện trợ song phương ODA là 8.870 triệu USD.

HƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ CÁC KHOẢN VIỆN TRỢ

Về mặt nguyên tắc, nước nhận viện trợ trước tiên phải có những yêu cầu để đạt qua các hệ thống ngoại giao.

Những yêu cầu này được Bộ Ngoại giao Nhật cùng các Bộ và các ngành liên quan xem xét cẩn thận. Khi chính phủ Nhật thông qua, Bộ Ngoại giao Nhật sẽ đóng vai trò trung tâm để thực hiện các khoản viện trợ qua những tổ chức nhà nước như Cơ quan hợp tác kinh tế của Nhật (JICA), Quỹ hợp tác kinh tế hải ngoại (OECF).

Đối với một số nước đang phát triển, thật khó tìm kiếm và thiết lập dự án. Chính phủ Nhật đang cố gắng tìm kiếm và thiết lập những dự án thích hợp thông qua những cuộc đàm phán giữa những cơ quan đại diện của Nhật ở nước ngoài và chính phủ các nước viện trợ cùng các phái đoàn được cử sang đàm phán. Khoản cho vay cấp nhà nước được thực hiện thông qua tổ chức OECF với sự hợp tác của các bộ và cơ quan như Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Công nghiệp và Ngoại thương Nhật và Cơ quan hoạch định kinh tế của Nhật. Bộ Ngoại giao Nhật thực hiện khoản viện trợ không hoàn lại với sự hợp tác của JICA cũng như xem xét từng dự án hợp tác kinh tế với các Bộ và ngành liên quan và JICA thực hiện từng dự án.

Nhằm đánh giá hiệu quả thiết thực của các khoản viện trợ, hàng năm các cơ quan như Bộ Ngoại giao Nhật, JICA, OECF đều tiến hành và công bố chính thức kết quả đánh giá. Công việc đánh giá được thực hiện bởi những cán bộ có trình độ nhận thức, các tổ chức tư nhân và các chuyên gia quốc tế để đảm bảo sự công bằng và chất lượng của việc đánh giá. Điều này rất cần thiết cho việc xác định và thực hiện những dự án mới cũng như chỉ đạo những chính sách viện trợ trong tương lai.

VIỆN TRỢ CỦA NHẬT PHẢI CHĂNG LÀ

MỘT CHÍNH SÁCH ĐẨY MẠNH XUẤT KHẨU?

Tỉ lệ ràng buộc của những khoản viện trợ là một dấu hiệu của chính sách đẩy mạnh xuất khẩu. Khoản viện trợ ODA song phương được xem như bị ràng buộc nếu những nước nhận viện trợ bị hạn chế phải mua hàng hóa và dịch vụ cần thiết cho một dự án nào đó từ các nước viện trợ. Tỷ lệ các dự án bị ràng buộc được gọi là tỉ lệ ràng buộc. So sánh với các nước khác, tỉ lệ không ràng buộc của Nhật lên đến 79,7% trong năm 91 xếp thứ nhì trong số các nước viện trợ phát triển trên thế giới. Hơn nữa tỉ lệ trúng thầu của các doanh nghiệp Nhật Bản còn thấp. Như trong khoản cho vay cấp nhà nước, tỉ lệ bán được hàng của các nhà thầu Nhật trong năm tài chính 1992 chỉ có 35%. Ngoài ra các công ty Nhật cũng như các công ty nước ngoài đều tham gia cuộc đấu thầu của nước nhận viện trợ một cách công bằng và cạnh tranh với nhau, nên không có đặc quyền gì trong vấn đề này.

Sự thật là trong thập niên 60 và 70 khi Nhật trỗi dậy từ sự tàn phá của Thế chiến thứ II, Nhật cần sự hợp tác kinh tế mang lại hiệu quả để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và đẩy mạnh xuất khẩu. Giờ đây với sự tăng trưởng kinh tế nhảy vọt của mình, đồng thời cũng là nước viện trợ lớn nhất tương đương với Mỹ, Nhật quan niệm hợp tác kinh tế là yếu tố quan trọng trong sự hợp tác quốc tế. Chính vì thế vai trò của những biện pháp thực hiện trước đây như bảo vệ tài nguyên và đẩy mạnh xuất khẩu trong vấn đề viện trợ đang sụt giảm mạnh mẽ ♣

KIỀU ANH

(Theo Basic Facts on Japan's ODA của Bộ Ngoại giao Nhật)

QUẢNG CÁO - RAO VẶT

CỬA HÀNG SPRING

Chuyên kinh doanh sỉ và lẻ các loại máy công cụ điện động và khí nén tiên tiến nhất trong lãnh vực xây dựng và trang trí nội thất.

MÁY BƠM HƠI. MÁY KHOAN. MÁY SIẾT VIS TỰ ĐỘNG. MÁY KHOAN BÈ TÔNG. MÁY MÀI. MÁY ĐÁNH BÔNG. MÁY BẢO. MẬT CẮT NHÔM, CẮT KIM LOẠI, CẮT ĐÁ. ĐẠO CẮT KIỀNG. LƯỚI KHOAN GIỀNG, HÍT KIỀNG.

Hàng ngoại nhập của các hãng danh tiếng Nhật, Mỹ, Đức, Ý...

Giá cả hợp lý.

Quý khách có nhu cầu, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi tại địa chỉ trên. Hân hạnh được phục vụ quý khách.

122 KỶ CON, PHƯỜNG NGUYỄN THÁI BÌNH, Q.1, TP.HCM (GẦN TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI DÂN SINH)

ẢNH MÀU MINILAB CHUYÊN NGHIỆP

- Chuyên rọi các cỡ ảnh lớn bằng hệ thống tự động Fuji MINILAB.

- Tất cả đều được thực hiện trên máy FUJI MINILAB VEII

- Mua bán vật tư ngành ảnh

- Nhận sửa chữa, bảo trì máy MINILAB

Hân hạnh được phục vụ quý khách

Xin liên hệ tại: 92D LÊ THÀNH TÔN Q.1 ĐT: 241993